

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 48/2020/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Nh** - Sinh năm 1963

- Bị đơn: Ông **Vũ Văn Đ**, sinh năm 1960

Cùng trú tại: Tổ 19, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Phạm Thị Nh và ông Vũ Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Phạm Thị Nh và ông Vũ Văn Đ thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Các con chung đều đã trưởng thành, khỏe mạnh, phát triển bình thường, có công việc làm tự nuôi sống được bản thân, nên bà Phạm Thị Nh và ông Vũ Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con chung.

* **Về tài sản chung:** Bà Phạm Thị Nh và ông Vũ Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về vay nợ chung:** Bà Phạm Thị Nh và ông Vũ Văn Đ tự thỏa thuận về vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Nguyên đơn bà Phạm Thị Nh tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 00002xx ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Bà Phạm Thị Nh được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP B;
- UBND xã M, h. Ch
- (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS TP B;
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nguyệt Thu